



Tomato TOEIC LISTENING

Julie Tofflemire

Chuyên ngữ phần chú giải

Lê Huy Lâm



**NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

NTV

**Công ty TNHH
Nhân Trí Việt**

Tomato TOEIC LISTENING

Julie Tofflemire

Chuyển ngữ phần chú giải

Lê Huy Lâm



**NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

NTV

Công ty TNHH
Nhân Trí Việt

Tomato TOEIC Listening

Copyright © 2012 by Neungyule Education, Inc.

Published in Vietnam, 2013

This edition is published in Vietnam under a license Agreement between Neungyule Education, Inc. and Nhan Tri Viet Co., Ltd. through KL Management.

All rights reserved. No part of this publication may be reproduced, stored in a retrieval system, or transmitted, in any form or by any means, electronic, mechanical, photocopying, recording, or otherwise, without the prior written permission of the copyright owner.

Nội dung của giáo trình Tomato TOEIC Listening

Qua việc phân tích rất kỹ các đề thi **TOEIC Listening** được ra từ năm 2008 đến nay, chúng tôi nhận thấy có 33 dạng câu hỏi được sử dụng trong các đề thi, đề thi ngày càng có nhiều từ khó, nhiều câu gián tiếp, các đoạn đối thoại và bài nói ngày càng dài, đáp án cho câu hỏi ngày càng đa dạng, đáp án đúng là đáp án ngoại lệ xuất hiện nhiều hơn. Được biên soạn trên tinh thần bám sát xu hướng ra đề trong thời gian gần đây, giáo trình sẽ giúp bạn làm quen với bài thi **TOEIC Listening** thông qua việc tìm hiểu 33 dạng câu hỏi thuộc 4 phần của bài thi.

Trước khi tìm hiểu về dạng câu hỏi trong bài thi TOEIC Listening, hãy làm bài kiểm tra để đánh giá năng lực hiện tại của bạn. [Click vào đây](#)

PART 1 Choose the statement that best describes what you see in the picture.

1-



Dạng câu hỏi 09 Câu hỏi với why

09009 Listen to the question and choose the best answer. [Click vào đây](#)

Select the best response to the question or statement.

Q: Why did you want to reserve the tickets in advance?

A: For the 8:30 show.
B: Wait in that line.
C: They usually sell out.

• Các bài với why thường sẽ được hỏi trong phần 09 của bài thi TOEIC Listening. Đây là dạng câu hỏi với từ để hỏi why. Để trả lời câu hỏi này, bạn cần chọn đáp án đúng nhất cho câu hỏi. Trong phần này, câu hỏi là: Why did you want to reserve the tickets in advance? (Tại sao bạn lại muốn đặt vé trước?). Các đáp án là: A: For the 8:30 show. (Để xem buổi diễn lúc 8:30). B: Wait in that line. (Chờ trong hàng đó). C: They usually sell out. (Chúng thường bán hết). Đáp án đúng là A vì câu hỏi hỏi về lý do đặt vé trước, và đáp án A là lý do duy nhất phù hợp.

Giải thích về dạng câu hỏi 09

Các bài với why thường sẽ được hỏi trong phần 09 của bài thi TOEIC Listening. Đây là dạng câu hỏi với từ để hỏi why. Để trả lời câu hỏi này, bạn cần chọn đáp án đúng nhất cho câu hỏi. Trong phần này, câu hỏi là: Why did you want to reserve the tickets in advance? (Tại sao bạn lại muốn đặt vé trước?). Các đáp án là: A: For the 8:30 show. (Để xem buổi diễn lúc 8:30). B: Wait in that line. (Chờ trong hàng đó). C: They usually sell out. (Chúng thường bán hết). Đáp án đúng là A vì câu hỏi hỏi về lý do đặt vé trước, và đáp án A là lý do duy nhất phù hợp.

Bài tập củng cố kiến thức

Chọn đáp án mô tả chính xác nhất các bức ảnh dưới đây. [Click vào đây](#)

Câu hỏi 1



A: B: C: D:

Câu hỏi 2



A: B: C: D:

Câu hỏi 3



A: B: C: D:

Câu hỏi 4



A: B: C: D:

DIAGNOSTIC TEST

Phần này gồm 40 câu hỏi nhằm giúp bạn đánh giá năng lực của bản thân trước khi nghiên cứu giáo trình. Chúng tôi cũng giới thiệu cách học phù hợp với năng lực của bạn dựa trên kết quả bài kiểm tra.

Các dạng câu hỏi

Trong phần này, chúng tôi sẽ trình bày chi tiết về từng dạng câu hỏi và cách chọn đáp án đúng cho câu hỏi thông qua ví dụ minh họa.

Bài tập củng cố kiến thức

Sau khi giới thiệu từng dạng câu hỏi, chúng tôi sẽ đưa ra phần bài tập củng cố kiến thức với các câu hỏi tương tự kèm theo phần hướng dẫn chi tiết về cách chọn đáp án đúng. Việc làm các bài tập này sẽ giúp bạn khắc sâu những kiến thức vừa học.

LISTENING FOCUS

Nghe từ hội thoại (bài tập cùng tài liệu khác) về các cách phát âm kiểu Anh, Mỹ, Úc và các từ vựng thông tin quan trọng giúp xác định đáp án đúng.

Câu hỏi 1-3

Questions 1-3 refer to the following announcement.

Q1: Welcome to the Berkeley Convention Center. Before the proceedings begin, I would like to make a few announcements. Q1: First of all, the organizers have prepared gift bags containing promotional items from the various presenters and local businesses. You can pick them up at the sign-in desk by showing your name tag. Q2: Also, the address entitled "Ethics in the Workplace" taking place tomorrow morning has been moved from meeting room C to the Meadow Lounge. Q3: Finally, for those of you interested in attending tomorrow's closing dinner at 7 p.m., it's not too late to purchase your tickets. Please note that the dress code is formal for this event. Thank you all for your attention, and I hope you enjoy your time together.

Câu hỏi 4-6

Questions 4-6 refer to the following announcement.

PRACTICE

Nghe đoạn đối thoại và chọn đáp án phù hợp nhất với mỗi câu hỏi.

- When does Mr. Sutton want to meet the woman?
 - This afternoon
 - This morning
 - Tomorrow afternoon
 - Tonorrow morning
- What does Mr. Sutton want to discuss with the woman?
 - A new client
 - A research report
 - A marketing plan
 - A new business partnership
- What does the man inquire about?
 - The topic of an upcoming seminar
 - The schedule of a reservation project
 - The location of a team meeting
 - The contact information of a team
- How do the speakers resolve the tie?
 - By calling a supervisor
 - By checking an email
 - By asking a coworker
 - By researching a website
- What will the woman most likely do next?

REVIEW TEST 3

Listen to the conversation and select the best response to each question.

- What is the woman talking to?
 - A bus driver
 - A taxi driver
 - A repair agent
 - A work colleague
- Where does the woman want to go?
 - To a museum lobby
 - To a shopping center
 - To a post office
 - To a sports venue
- What does the man suggest the woman do?
 - Transfer at Fanning Hospital
 - Consult a neighborhood map
 - Take a different bus
 - Wait for further instructions
- What does the woman have a problem with?
 - A password
 - A typing machine
 - A printer
 - A laptop report
- Who did the woman try to contact?
 - A client
 - The manufacturer
 - The supervisor
 - Technical support
- What does the man offer to do?
 - Send some information
 - Take to the device
 - Call their company
 - Print a telephone number

ACTUAL TEST



LISTENING FOCUS

Phần **Listening Focus** tạo cơ hội cho bạn luyện nghe để nâng cao khả năng nghe hiểu. Bài tập luyện nghe ở phần này có sự thay đổi tùy theo nội dung từng phần trong bài thi **TOEIC Listening**: nghe và viết lại các đáp án đúng khác (**Part 1**), nghe câu hỏi, câu trả lời và điền từ vào chỗ trống (**Part 2**), nghe đoạn đối thoại và điền câu / mệnh đề thể hiện thông tin quan trọng vào chỗ trống (**Part 3**), nghe bài nói với các kiểu phát âm khác nhau (**Part 4**).

PRACTICE

Với mỗi dạng câu hỏi, giáo trình sẽ đưa ra phần bài tập thực hành tương ứng. Các câu hỏi trong phần này được biên soạn theo hướng có độ khó và hình thức tương tự câu hỏi trong bài thi thực tế, giúp người học có cơ hội luyện tập nhằm nắm vững các dạng câu hỏi thường xuất hiện trong bài thi **TOEIC Listening**.

REVIEW TEST

Cuối mỗi phần của giáo trình đều có bài **Review Test** giúp bạn ôn tập lại những kiến thức đã học trong phần đó.

ACTUAL TEST

Cuối giáo trình là bài **Actual Test** gồm 100 câu hỏi mô phỏng câu hỏi trong bài thi **TOEIC Listening**. Phần này giúp bạn trải nghiệm cảm giác khi làm bài thi thực tế.

Thời gian biểu dành cho giáo trình Tomato TOEIC Listening

Schedule A 40 ngày

Thời gian biểu này dành cho những người có nhiều thời gian chuẩn bị cho kì thi TOEIC. Mỗi ngày, bạn hãy học một dạng câu hỏi theo trình tự trong phần mục lục của giáo trình, sau đó hãy nghe MP3 nhiều lần.

DAY 01 → DIAGNOSTIC TEST	DAY 02 PART 1 → Dạng câu hỏi 01	DAY 03 PART 1 → Dạng câu hỏi 02	DAY 04 PART 1 → Dạng câu hỏi 03	DAY 05 PART 1 → Dạng câu hỏi 04
DAY 06 → REVIEW TEST 1	DAY 07 PART 2 → Dạng câu hỏi 05	DAY 08 PART 2 → Dạng câu hỏi 06	DAY 09 PART 2 → Dạng câu hỏi 07	DAY 10 PART 2 → Dạng câu hỏi 08
DAY 11 PART 2 → Dạng câu hỏi 09	DAY 12 PART 2 → Dạng câu hỏi 10	DAY 13 PART 2 → Dạng câu hỏi 11	DAY 14 PART 2 → Dạng câu hỏi 12	DAY 15 PART 2 → Dạng câu hỏi 13
DAY 16 PART 2 → Dạng câu hỏi 14	DAY 17 PART 2 → Dạng câu hỏi 15	DAY 18 → REVIEW TEST 2	DAY 19 PART 3 → Dạng câu hỏi 16	DAY 20 PART 3 → Dạng câu hỏi 17
DAY 21 PART 3 → Dạng câu hỏi 18	DAY 22 PART 3 → Dạng câu hỏi 19	DAY 23 PART 3 → Dạng câu hỏi 20	DAY 24 PART 3 → Dạng câu hỏi 21	DAY 25 PART 3 → Dạng câu hỏi 22
DAY 26 PART 3 → Dạng câu hỏi 23	DAY 27 PART 3 → Dạng câu hỏi 24	DAY 28 → REVIEW TEST 3	DAY 29 PART 4 → Dạng câu hỏi 25	DAY 30 PART 4 → Dạng câu hỏi 26
DAY 31 PART 4 → Dạng câu hỏi 27	DAY 32 PART 4 → Dạng câu hỏi 28	DAY 33 PART 4 → Dạng câu hỏi 29	DAY 34 PART 4 → Dạng câu hỏi 30	DAY 35 PART 4 → Dạng câu hỏi 31
DAY 36 PART 4 → Dạng câu hỏi 32	DAY 37 PART 4 → Dạng câu hỏi 33	DAY 38 → REVIEW TEST 4	DAY 39 → ACTUAL TEST	DAY 40 → Ôn tập

Schedule B 30 ngày

Đây là thời gian biểu dành cho những người có kiến thức cơ bản và có thể dành nhiều thời gian để học tiếng Anh mỗi ngày. Bạn sẽ không học theo trình tự trong mục lục mà học xen kẽ các phần. Thời gian biểu này giúp bạn nắm vững lượng kiến thức mà giáo trình muốn truyền đạt trong khoảng thời gian ngắn hơn.

DAY 01 → DIAGNOSTIC TEST	DAY 02 PART 1 PART 2 → Dạng câu hỏi 01 → Dạng câu hỏi 05	DAY 03 PART 3 → Dạng câu hỏi 16	DAY 04 PART 4 → Dạng câu hỏi 25	DAY 05 PART 1 PART 2 → Dạng câu hỏi 02 → Dạng câu hỏi 06
DAY 06 PART 3 → Dạng câu hỏi 17	DAY 07 PART 4 → Dạng câu hỏi 26	DAY 08 PART 1 PART 2 → Dạng câu hỏi 03 → Dạng câu hỏi 07	DAY 09 PART 3 → Dạng câu hỏi 18	DAY 10 PART 4 → Dạng câu hỏi 27
DAY 11 PART 1 → Dạng câu hỏi 04 REVIEW TEST 1	DAY 12 PART 2 PART 3 → Dạng câu hỏi 08 → Dạng câu hỏi 19	DAY 13 PART 4 → Dạng câu hỏi 28	DAY 14 PART 2 → Dạng câu hỏi 09 Dạng câu hỏi 10	DAY 15 PART 3 → Dạng câu hỏi 20
DAY 16 PART 4 → Dạng câu hỏi 29	DAY 17 PART 2 → Dạng câu hỏi 11 Dạng câu hỏi 12	DAY 18 PART 3 → Dạng câu hỏi 21	DAY 19 PART 4 → Dạng câu hỏi 30	DAY 20 PART 2 → Dạng câu hỏi 13 Dạng câu hỏi 14
DAY 21 PART 3 → Dạng câu hỏi 22	DAY 22 PART 4 → Dạng câu hỏi 31	DAY 23 PART 2 → Dạng câu hỏi 15 REVIEW TEST 2	DAY 24 PART 3 → Dạng câu hỏi 23	DAY 25 PART 4 → Dạng câu hỏi 32
DAY 26 PART 3 → Dạng câu hỏi 24	DAY 27 PART 4 → Dạng câu hỏi 33	DAY 28 → REVIEW TEST 3	DAY 29 → REVIEW TEST 4	DAY 30 → ACTUAL TEST

Mục lục

DIAGNOSTIC TEST	010
PART 1	
Dạng câu hỏi 01 Mô tả bức ảnh có 1 người	020
Dạng câu hỏi 02 Mô tả bức ảnh có 2 người trở lên	030
Dạng câu hỏi 03 Mô tả bức ảnh chụp sự vật hay khung cảnh	040
Dạng câu hỏi 04 Mô tả bức ảnh có người và sự vật	050
REVIEW TEST 1	060
PART 2	
Dạng câu hỏi 05 Câu hỏi với who	068
Dạng câu hỏi 06 Câu hỏi với what / which	076
Dạng câu hỏi 07 Câu hỏi với where	084
Dạng câu hỏi 08 Câu hỏi với when	092
Dạng câu hỏi 09 Câu hỏi với why	100
Dạng câu hỏi 10 Câu hỏi với how	108
Dạng câu hỏi 11 Câu hỏi không bắt đầu bằng từ nghi vấn	116
Dạng câu hỏi 12 Câu hỏi phủ định	124
Dạng câu hỏi 13 Câu hỏi lựa chọn	132
Dạng câu hỏi 14 Câu trần thuật	140
Dạng câu hỏi 15 Câu hỏi đuôi	148
REVIEW TEST 2	156